TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 275/2017/HSST.
Ngày: 21/9/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Thục Hiền
2. Ông Lý Khải Thông

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tuyền, Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 8.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Duyệt, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 274/2017/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2017, đối với các bị cáo:

1. Lê Thanh H; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Không; Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Lê Đông H (Chết) và bà Phan Thị Lê Th (Sinh năm: 1970); Tiền án: ngày 23/12/2014 bị Tòa án nhân dân Quận A xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 29/4/2016 chấp hành xong hình phạt tù (Bản án số: 281/2014/HSST); Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/6/2017 cho đến nay (Có mặt).

2. Lê Khánh T (Tên gọi khác: Tr); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 160/4 CG, phường CG, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: A33/29DL9 tổ D, ấp C, xã BH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Lê Văn Th (Chết) và bà Nguyễn Thị V (Chết); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/6/2017 cho đến nay (Có mặt).

Người bị hại:

1. Chị Trương Thị Diệu H, sinh năm: 1966; Hộ khẩu thường trú: 101 Lô K , chung cư NGT, Phường B, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 1647/14 PTH, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Bích Tr, sinh năm: 1992; Hộ khẩu thường trú: 137/3A38 CXD, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Lê Thị Kim H, sinh năm: 1966; Hộ khẩu thường trú: 160/4 CG, phường CG, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: A33/29DL9 ấp 1 xã BH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Lê Thanh H, Lê Khánh T bị Viện kiểm sát nhân dân Quận A truy tố hành vi phạm tội như sau:

Lê Thanh H và Lê Khánh T là bạn bè chơi game cùng nhau, để có tiền chơi game và tiêu xài H và T thực hiện thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: khoảng 10 giờ ngày 10/4/2017 H liên lạc với T nhờ T đến tiệm game bắn cá Số 83 Đường số F, Phường C, Quận A chở H về, một lúc sau T điều khiển xe gắn máy biển số 52L5-6546 của chị Trương Thị Diệu H chở chị H đến chở H về, H nhìn thấy xe thì có ý định chiếm đoạt đem cầm lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, khi chạy xe đến hẻm 1953 Phạm Thế H, Phường C, Quận A, H yêu cầu dừng xe giả vờ nói H xuống xe để T lấy xe chở H vào hẻm rồi quay ra. Tưởng thật chị H giao xe cho T. Trên đường đi H liên lạc với D (không rõ lai lịch) và mang xe cầm cho D được 1.500.000 đồng. Sau khi cầm xe H, T đến tiệm bắn cá số A19/1 Quốc Lộ 50 ấp 1, xã BH, huyện BC chơi. Tại đây H đưa cho T 200.000 đồng để chơi game, đến khoảng 12 giờ cùng ngày H đưa tiếp cho T 50.000 đồng để đi xe ôm về gặp chị H và giả vờ nói xe bị Cảnh sát giao thông bắt nên chị H không nghi ngờ gì. Số tiền còn lại H tiêu xài một mình hết. Đến sáng ngày 11/4/2017 T gặp chị H nói toàn bộ sự thật cho chị H biết T và H đã cầm xe của chị H.

Vụ thứ hai: khoảng 16 giờ ngày 12/4/2017 H liên lạc rủ Nguyễn Thị Bích Tr đến nhà bạn của H để trò chuyện, Tr đồng ý điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 59T1-227.96 đến số 1953/8 Phạm Thế H, Phường C, Quận A gặp H và T. Khoảng 20 phút sau trong lúc trò chuyện với Tr, H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của Tr, nên H nhắn tin vào máy điện thoại của H với nội dung "mày lấy xe của Tr đem qua tiệm bắn cá cầm cho D 2.500.000 đồng" rồi đưa cho T xem, T gật đầu đồng ý. Sau đó, T giả vờ hỏi mượn xe của chị Tr đi công việc, tưởng thật chị Tr giao xe gắn máy biển số 59T1-227.96 cho T. T điều khiển xe đến tiệm bắn cá số A19/1 quốc lộ 50 ấp 1 BH, BC nhưng không gặp D, một lúc sau T điều khiển xe quay lại nói không gặp D nên không cầm xe được. H nói "mày ngu quá rồi" rồi kêu T điều khiển xe đến tiệm bắn cá chờ H, một lúc sau H đến gặp T. T giao xe cho H, H mang xe cầm cho một người thanh niên tên H (không rõ lai lịch) trước tiệm game A19/1 được 2.500.000 đồng. H cho T 50.000 đồng, kêu T về gặp Tr nói xe bị Cảnh sát giao thông bắt giữ, số tiền còn lại H tiêu xài cá nhân hết. Đến chiều cùng ngày 13/4/2017 T gặp Tr nói sự thật cho Tr biết xe đã bị T và H đem đi cầm.

Bị chiếm đoạt xe, ngày 13/4/2017 chị Nguyễn Thị Bích Tr và chị Trương Thị Diệu H đến Công an Phường C, Quận A trình báo. Bà Lê Thị Kim H (cô ruột của Lê Khánh T biết sự việc nên đã chuộc lại xe gắn máy biển số 52L5-6546 và xe gắn máy biển số 59T1-227.96 giao nộp cho Công an xử lý.

Ngày 08/5/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sư kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Lexim, biển số 52L5-6546, số khung: LL-000080419; số máy: FMH-00008169 giá trị: 1.000.000 đồng và 01 xe gắn máy hiệu Wave RSX, biển số: 59T1-227.96, số khung: 32XBY-390982; số máy C43E-6335879 giá trị: 2.800.000 đồng.

Qua điều tra, đến ngày 01/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận A Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ngày 07/6/2017 bắt tạm giam đối với Lê Thanh H và Lê Khánh T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A H và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, lời khai của H phù hợp với lời khai của T và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 02/6/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A trao trả xe gắn máy biển số 52L5-6546 cho chị Trương Thị Diệu H và xe gắn máy biển số 59T1-227.96 cho chị Nguyễn Thị Bích Tr, chị H và chị Tr không yêu cầu gì khác.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe gắn máy hiệu Lexim, biển số 52L5-6546, số khung: LL-000080419; số máy: FMH-00008169.

- 01 xe gắn máy hiệu Wave RSX, biển số: 59T1-227.96, số khung: 32XBY-390982; số máy C43E-6335879.

Tại bản Cáo trạng số 267/CT-VKS ngày 23/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Lê Thanh H, Lê Khánh T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lê Thanh H, Lê Khánh T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009) đề nghị xử phạt bị cáo H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên Tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, các bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi của mình như bản cáo trạng đã nêu trên, phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định các bị cáo Lê Thanh H và Lê Khánh T cùng nhau thực hiện hai vụ chiếm đoạt tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Các bị cáo chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Lexim, biển số 52L5-6546 của chị Trương Thị Diệu H, bằng thủ đoạn vờ mượn xe rồi đem đi cầm được 1.500.000 đồng tiêu xài hết, không chuộc lại được xe. Theo định giá thì chiếc xe có giá trị là 1.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: cũng bằng thủ đoạn trên, các bị cáo chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Wave RSX, biển số: 59T1-227.96 chị Nguyễn Thị Bích Tr đem đi cầm được 2.500.000 đồng tiêu xài hết, không chuộc lại được xe. Theo định giá thì chiếc xe trên có giá trị 2.800.000 đồng.

Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định các bị cáo Lê Thanh H và Lê Khánh T phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Các bị cáo hai lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo H có một tiền án chưa được xóa án tích, do đó cần áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với các bị cáo. Trong vụ án, các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, bị cáo H là người chủ mưu, T giúp sức chiếm đoạt tài sản người bị hại, do đó cần có mức án phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của mỗi bị cáo.

Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác về tài sản, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, do đó Hội đồng xét xử thấy cần cần có mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo, để giáo dục, góp phần phòng chống tội phạm chung cho xã hội.

Tuy nhiên, tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả người bị hại nên áp dụng điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

- 01 xe gắn máy hiệu Lexim, biển số 52L5-6546, số khung: LL-000080419; số máy: FMH-00008169 và 01 xe gắn máy hiệu Wave RSX, biển số: 59T1-227.96, số khung: 32XBY-390982; số máy C43E-6335879 đã trả lại người bị hại, chị H, chị Tr không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Do chị Lê Thị Kim H không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường lại số tiền chị H đã bỏ ra chuộc lại xe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người thanh niên tên H và D cầm xe do H và T dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt, do không xác minh được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh H, Lê Khánh T (Tên gọi khác: Tr) phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 139; Điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Lê Khánh T (Tên gọi khác: Tr) 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2017.

- Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo H, T (Tên gọi khác: Tr) nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, chị Lê Thị Kim H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TA ND TP.HCM;
- VKS ND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKS ND Quận A;
- Chi cục THADS Quận A;
- Công an Quận A;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thanh